TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HSST.
Ngày 28/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nguyên Thoại
Ông Phạm Huy Cảm

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nhâm Đình Mạnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/HSST ngày 24/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Chí T**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam.

Sinh ngày 04/4/1989 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 33, phường D , thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân C , sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T , sinh năm 1962; bị cáo chưa vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân có một tiền án, đã được xóa án: Tại bản án số 23/2010/HSST ngày 23/03/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2010, án phí 200.000đ, phạt sung quỹ nhà nước 05 triệu đồng;có 03 tiền sự đã được xóa: Ngày 12/10/2007, ngày 28/06/2008, ngày 06/12/2014 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội thành phố Lào Cai.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 10/01/2019 . Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai- có mặt.

* Người chứng kiến: Anh Bùi Văn S ;
Địa chỉ: Tổ 26, phường K , thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 10/01/2019, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp cùng Công an phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 40, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai phát hiện một người nam giới đang ngồi trên xe máy biển kiểm soát 24B1-629.46, có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy.Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính, người nam giới này khai tên là Nguyễn Chí T hiện đang cất giấu ma túy trên người với mục đích để mang đi bán kiếm lời. Trước sự chứng kiến của ông Bùi Văn Sỹ, bị cáo Nguyễn Chí T đã lấy từ trong túi áo khoác bên trái, phía trước đang mặc ra 08 (tám) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng. Bị cáo Nguyễn Chí T khai nhận 08 (tám) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột khô, vón cục, màu trắng là ma túy Hêrôin. Tổ công tác đã dẫn giải bị cáo Nguyễn Chí T về trụ sở Công an phường Kim Tân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của bị cáo Nguyễn Chí T: 01 (một) xe máy Wave Honda, biển kiểm soát 24B1-629.46; 01(một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí T; 01 (một) điện thoại Iphone số IMEI: 990002256783059, trong lắp 01 (một)sim điện thoại; 01 (một) điện thoại Nokia số IMEI: 353423090703080, trong lắp 01(một) sim điện thoại; 01(một) điện thoại Sam Sung số IMEI: 352987102976745/01, trong lắp 01 (một) sim điện thoại và 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)*.

Ngày 10/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định số 24 đối với vật chứng đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Chí T. Tại biên bản mở niêm phong, xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định: Bì niêm phong: 08 (tám) gói nhỏ bằng giấy trắng bên trong các gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng khối lượng là 0,37*(không phẩy ba mươi bẩy)* gam. Cơ quan giám định tiến hành trộn đều, đồng nhất mẫu, sau đó trích mẫu 0,05 *(không phẩy không năm)* gam để tiến hành giám định. Còn lại 0,32 *(không phẩy ba mươi hai)* gam tái niêm phong hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định số 53/GĐMT ngày 11/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,37 *(không phẩy ba mươi bẩy)* gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Cáo trạng số 40/CT- VKSTPLC ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Chí T có hành vi mua bán ma túy có tổng khối lượng(trọng lượng) là 0,37(không phẩy ba mươi bẩy) gam, Heroine (Hêrôin) mục đích để bán lại kiếm lời thì bị phát hiện và bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người chứng kiến, kết luận giám định về ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội mua bán trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án*:* Áp dụng a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự ; điểm a Khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,32(không phẩy ba mươi hai) gam Heroine(Hêrôin) còn lại được tái niêm phong.

Tịch thu 01 (một) xe máy Wave Honda, biển kiểm soát 24B1-629.46 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Chí T để sung ngân sách Nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo số tiền 2.000.000đ(Hai triệu đồng) để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại Iphone số IMEI: 990002256783059, trong lắp 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Nokia số IMEI: 353423090703080, trong lắp 01 (một) sim điện thoại, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Sam Sung số IMEI: 352987102976745/01, trong lắp 01 (một) sim điện thoại, đã qua sử dụng và 01(một) giấy chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Chí T.

Ngoài ra, còn đề nghị tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiển sát viên Viện kiển sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, sơ đồ vị trí bắt quả tang, kết luận giám định về ma túy của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo khai nhận do bản thân không có việc làm, lại nghiện chất ma túy, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi mua bán ma túy, mục đích để bán kiếm lời, nên khoảng 08 giờ ngày 07/01/2019 bị cáo Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 24B1-629.46 từ nhà đến khu vực cầu Làng Nhớn thuộc xã Cam Đường, thành phố Lào Cai để mua ma túy về bán. Tại đây, Bị cáo Nguyễn Chí T mua 1.500.000đ *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* ma túy của một người nam giới tên Hùng được đựng trong 01 (một) túi nilon màu hồng. Sau đó bị cáo cất giấu ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-629.46 đi về nhà. Về đến nhà Bị cáo Nguyễn Chí T chia số ma túy vừa mua được thành 22 (hai mươi hai phần), gói vào 22 (hai mươi hai) mảnh giấy trắng, rồi lại cất giấu vào túi áo khoác. Từ ngày 07/01/2019 đến ngày 10/01/2019, bị cáo đã sử dụng hết 14 (mười bốn) gói ma túy, còn lại 08 (tám) gói ma túy. Sáng ngày 10/01/2019, bị cáo đi chơi ở khu vực tổ 33, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai thì gặp bạn tên K , K nhờ bị cáo mua hộ 02 (hai) gói Hêrôin với giá 100.000đ *(một trăm nghìn đồng)*, Bị cáo đồng ý và cho K số điện thoại 0832771971 của mình và bảo K chiều gọi điện sẽ đưa ma túy cho. Sau đó bị cáo về nhà mặc chiếc áo khoác cất giấu 08 (tám) gói Heroin(Hêrôin) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-629.46, để đi bán số ma túy trên. Khi bị cáo đi đến khu vực tổ 40, đường Ngô Quyền, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai thì bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phối hợp cùng Công an phường Kim Tân, thành phố Lào Cai kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận ngày 10/01/2019 bị cáo Nguyễn Chí T đã có hành vi mua bán 0,37 (không phẩy ba mươi bẩy) gam Heroin (Hêrôin) để bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo Nguyễn Chí T đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma tuý trên địa bàn thành

phố Lào Cai. Bị cáo Nguyễn Chí T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có sự hiểu biết xã hội. Bị cáo nhận biết rõ Heroine (Hêrôin) là chất ma túy mà Nhà nước nghiêm cấm sử dụng nhưng vì hám lời và muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo đã không có ý thức chấp hành pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội.Xét về nhân thân, bị cáo có một tiền án, đã được xóa án: tại bản án số 23/2010/HSST ngày 23/03/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2010, án phí 200.000đ, phạt sung quỹ nhà nước 05 triệu đồng và có 03 tiền sự đã được xóa: Ngày 12/10/2007, ngày 28/06/2008, ngày 06/12/2014 đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội thành phố Lào Cai nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng cho bản thân,bị cáo vẫn nghiện chất ma túy và phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo Nguyễn Chí T cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc cấm làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm" hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo lao động tự do, không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thu giữ của bị cáo: 0,37*(* không phẩy ba mươi bẩy) gam Heroin (Hêrôin); 01 (một) xe máy Wave Honda, biển kiểm soát 24B1-629.46; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí T; 01 (một) điện thoại Iphone số IMEI: 990002256783059, trong lắp 01 (một) sim điện thoại; 01 (một) điện thoại Nokia số IMEI: 353423090703080, trong lắp 01 (một) sim điện thoại; 01 (một) điện thoại Sam Sung số IMEI: 352987102976745/01, trong lắp 01 (một) sim điện thoại và 2.000.000đ *(hai triệu đồng)*.

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, cơ quan giám định đã trích mẫu giám định. số vật chứng còn lại 0,32(không phẩy ba mươi hai) gam Heroin(Hêrôin)

được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định. Đây là chất ma tuý nhà nước cấm lưu hành,vì vậy, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) xe máy Wave Honda, biển kiểm soát 24B1-629.46 thuộc quyền sở hữu của bị cáo, nhưng bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu để sung ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với 01(một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí T; 01 (một) điện thoại Iphone số IMEI: 990002256783059, trong lắp 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Nokia số IMEI: 353423090703080, trong lắp 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng;01 (một) điện thoại Sam Sung số IMEI: 352987102976745/01, trong lắp 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng và 2.000.000đ *(hai triệu đồng)* là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí, nên cần tạm giữ số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng)* để đảm bảo công tác thi hành án. Số tiền còn lại trả cho bị cáo Nguyễn Chí T.

Đối với người nam giới tên Hùng mà bị cáo Nguyễn Chí T khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực cầu Làng Nhớn thuộc xã Cam Đường, thành phố Lào Cai và người nam giới tên Khánh mà bị cáo Nguyễn Chí T khai đã hỏi mua ma túy của bị cáo tại khu vực tổ 33, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 02 (hai) năm 03(ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt tạm giữ 10/01/2019.

- Xử lý vật chứng*:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tịch thu tiêu hủy: 0,32(không phẩy ba mươi hai) gam Heroin(Hêrôin) còn lại được niêm phong bằng 01 (một) bì thư in sẵn. Trên một mặt của bì thư có ghi: Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Nguyễn Chí T có hành vi

phạm tội về ma túy. Phát hiện, thu giữ ngày 10/01/2019 tại tổ 21, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tịch thu : 01 (một) xe máy Wave Honda, biển kiểm soát 24B1-629.46 đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Chí T để sung ngân sách Nhà nước.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Chí T 2.000.000đ(Hai triệu đồng chẵn) để đảm bảo công tác thi hành án về khoản tiền án phí. Số tiền còn lại trả cho bị cáo Nguyễn Chí T.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí T; 01 (một) điện thoại Iphone số IMEI: 990002256783059, trong lắp 01 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng; 01(một) điện thoại Nokia số IMEI: 353423090703080, trong lắp 01 (một) sim điện thoại, đã qua sử dụng ;01 (một) điện thoại Sam Sung số IMEI: 352987102976745/01, trong lắp 0 (một) sim điện thoại đã qua sử dụng. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 Điều 236 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, điều 7,7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1); Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
-Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy Hằng